|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG TỈNH HÀ GIANG**  Số: 64/2022/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Bắc Quang, ngày 19 tháng 12 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 134/2022/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 11 năm 2022, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Lý Thị T, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Thôn M, xã Q, huyện B, tỉnh Hà Giang.

*Bị đơn:* Anh Đặng Tuấn A, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 9, khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2022,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lý Thị T và anh Đặng Tuấn A.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
   * *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Lý Thị T và anh Đặng Tuấn A thuận tình ly hôn.
   * *Về con chung*: Anh Đặng Tuấn A là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đặng Thị Trà M, sinh ngày 10/9/2015 cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi. Chị Lý Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì quyền lợi của con chung, sau này chị T, anh A có quyền thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con và người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

* + *Về chia tài sản chung, tài sản riêng, công nợ chung:* Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.
  + *Về án phí:* Chị Lý Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số: 0003224 ngày 28/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang. Trả lại cho chị Lý Thị T số tiền tạm ứng án phí đã nộp còn lại là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh Đặng Tuấn A không phải chịu án phí.

*Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Các đương sự; * TAND tỉnh Hà Giang; * VKSND tỉnh Hà Giang; * VKSND huyện Bắc Quang; * UBND xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang; * Chi cục THADS huyện Bắc Quang; * Lưu hồ sơ vụ án. | **THẨM PHÁN**  **Đàm Thị Tư** |